

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HSST
Ngày: 04/8/ 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thành Huế

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hồng

2. Bà Bùi Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa: Ông Trần Dương Công- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại Phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2023/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng Thị K**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1963, tại tỉnh Yên Bái; Giới tính: Nữ; HKTT: B, xã C, huyện T, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú hiện nay: Thôn A, xã K, huyện S, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Con ông: Sùng A T (đã chết); Con bà: Giàng Thị X (Đã chết); Bị cáo có chồng là Hạng A D (Đã chết); Bị cáo có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1978, con nhỏ nhất sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ea Súp - Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Sùng Thị K: Bà Trần Thị Phương L– Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Sùng A S

Trú tại: Xã C, huyện S, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

Người làm chứng: Trương Văn N

Địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện S, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16/3/2023, khi Sùng Thị K đang ở nhà tại thôn A, xã C, huyện S thì có Trương Văn N đến hỏi mua ma túy và đưa cho K 03 tờ tiền Việt Nam đồng gồm: 01 tờ mệnh giá 100.000đ và 02 tờ mệnh giá 50.000.000đ, tổng cộng là 200.000đ, K cầm tiền và chỉ tay ra hiệu cho N ra đường đợi, còn K đi bộ ra khỏi nhà tìm mua ma túy về bán lại cho N. Trên đường đi K gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ nhân thân lai lịch) và mua 01 gói ma túy với giá 50.000.000đ. Sau đó K cất giấu gói ma túy trong chiếc túi vải và đeo ngang bụng đi về. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày trên đường mang ma túy về để bán lại cho N đang đợi thì bị Cơ quan công an phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 01 gói nilon màu vàng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng; K khai nhận là ma túy. Cơ quan Công an đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể K và N, kết quả cả hai đều dương tính với ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 366 ngày 22/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,0701 gam. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định.

Vật chứng chứng vụ án thu giữ được gồm:

- 0,0701 gam ma túy, loại Heroine (Khối lượng còn lại sau giám định là 0,0340gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu).

- 01 túi vải có quai đeo

- Đối với số tiền 200.000đ, bị cáo K dùng 50.000đ mua ma túy ; còn lại 150.000đ K sử dụng hết số tiền này để mua thức ăn nên không thu giữ được.

Tại cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp truy tố để xét xử đối với bị cáo Sùng Thị K về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự,

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp trình bày quan điểm luận tội đối với bị cáo: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung Cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 27/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp. Đồng thời, đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng Thị K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự,

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Sùng Thị K từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt quả tang ngày 16/3/2023.

- Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về xử lý vật chứng:

+ Tuyên tịch thu, tiêu hủy 0,0701 gam ma túy, loại Heroine (khối lượng còn lại sau giám định là 0,0340gam) 01 túi vải có quai đeo không còn giá trị sử dụng

+ Truy thu để tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng là tiền do bị cáo bán ma túy cho người khác mà có.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Đồng ý về tội danh theo quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi của mình; Bị cáo có nhân thân tốt; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên trình độ nhận thức pháp luật bị hạn chế rất nhiều. Nên đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố và cũng không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Súp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào lúc 19 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại thôn A, xã C, huyện S, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo đã có hành vi mua 0,0701 gam chất ma túy, loại Heroine nhằm bán trái phép cho Trương Văn N với số tiền 200.000 đồng. Trên đường mang máu túy về cho N đang đợi thì bị Cơ quan Công an phát hiện và bắt quả tang.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Sùng Thị K đủ yếu tố cấu thành “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo gây ra: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nó không những trực tiếp xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn lôi kéo những người khác vào con đường nghiện ngập dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo là người dân tộc thiểu số và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế; Bị cáo có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, bị cáo có nhân thân tốt. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tuyên tịch thu, tiêu hủy 0,0701 gam ma túy, loại Heroine (khối lượng còn lại sau giám định là 0,0340gam); 01 túi vải có quai đeo không còn giá trị sử dụng

+ Truy thu để tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng là tiền do bị cáo bán ma túy cho người khác mà có.

[6] Xét quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; về xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[7] - Đối với Trương Văn N là người nguyên ma túy, đã có hành vi tìm chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. N chưa nhận được chất ma túy từ bị cáo K nên không có căn cứ để xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Nên cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng Thị K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Sùng Thị K: 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình

phạt tù tính từ ngày bắt quả tang ngày 16/3/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tuyên tịch thu, tiêu hủy 0,0701 gam ma túy, loại Heroine (khối lượng còn lại sau giám định là 0,0340gam); 01 túi vải có quai đeo không còn giá trị sử dụng .

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp và Chi cục thi hành án dân sự huyện S lập ngày 18/7/2023).

+ Truy thu để tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000đồng đối với bị Sùng Thị K, là tiền do bị cáo bán ma túy cho người khác mà có.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Sùng Thị K được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKS huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện S;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Trương Thành Huế